TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	Lai vung, ngày 16 tháng 5 năm 2024.

Số: 33A/2024/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08/5/2024, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 122/2024/TLST-DS, ngày 11/4/2024;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị B, sinh năm: 1943, địa chỉ: phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh. Uỷ quyền cho ông Trần Văn N, sinh năm: 1974, địa chỉ: xã Hoà Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Trần Thị Đ, sinh năm: 1965; Nguyễn Thị G, sinh năm: 1984, cùng địa chỉ: xã Hoà L, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Trần Thị Đ đồng ý tự nguyện trả cho Nguyễn Thị B số tiền nợ vốn 50.000.000 đồng và lãi 30.000.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Nguyễn Thị B; Trần Thị Đ không yêu cầu Nguyễn Thị G cùng liên đới với Trần Thị Đ trả số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án

chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

+ Trần Thị Đ đồng ý tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

+ Nguyễn Thị B thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn tạm ứng án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đ/s;
- Lưu HS, AV;

THẨM PHÁN

Nguyễn Cao Diễm